

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-ST
Ngày: 05-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Viễn, cán bộ hưu trí.

2. Ông Trần Thành Vân - Nguyên giáo viên. Hiện là cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quang Hùng, thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Ông Dương Văn Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS ngày 26/01/2021, đối với bị cáo:

Lò Văn T, sinh ngày 10 tháng 7 năm 2003. Nơi cư trú: Bản H, xã Đ, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn K (đã chết) và con bà: Lò Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện cho bị cáo:

+ Bà Lò Thị T (mẹ bị cáo) sinh năm 1967. Trú tại: Bản H, xã Đ, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Ông Lò Văn T (giáo viên phụ trách công tác Đoàn trường bị cáo), thuộc Trường trung học phổ thông Mường Lầm, huyện Sông Mã. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Cầm Xuân T - Trợ giúp viên pháp lý Thuộc trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lường Văn T, sinh năm 1965. Trú tại: Bản Tà Coọng, xã Mường Lầm, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 20' ngày 10/11/2020, tổ công tác Công an xã M, Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản Tà C, xã M, Sông Mã tiến hành kiểm tra công tác lưu trú, tạm trú tại xóm trọ thuộc quyền quản lý của ông Lường Văn T – SN 1965 trú tại bản Tà C, xã M, Sông Mã phát hiện Lò Văn T - sinh ngày 10/7/2003, trú tại bản H, xã Đ, Sông Mã (hiện đang thuê phòng trọ số 3 nhà ông Trọng) có để trên giường ngủ 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 02 viên nén màu hồng và 01 gói nilon màu hồng có chứa chất bột màu trắng ngà (T khai nhận là Heroine và Hồng phiến). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và tạm giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS 26B2- 30317.

Ngày 11/11/2020 tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: 02 viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến thu giữ của T có khối lượng là 0,18 gam, đã sử dụng hết làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1. Cân tịnh số chất bột liên kết màu trắng thu giữ của T có tổng khối lượng là 0,04 gam. Đã sử dụng toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu T2.

Tại bản Kết luận giám định số 1668 ngày 13/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- *Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,18 gam.*

- *Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,04 gam.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,18 gam; Loại Methamphetamine và 0,04 gam; Loại Heroine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu T1, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng 0,10gam”.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Lò Văn T mới sử dụng chất ma túy từ tháng 10/2020. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/11/2020, T điều khiển xe mô tô BKS 26B2- 30317 đi từ phòng trọ ở bản Tà C, xã M, Sông Mã đến xã Huổi Một, Sông Mã để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến một bản (T không rõ tên) thuộc xã Huổi Một, Sông Mã thì thấy một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đứng ở ven đường, T liền điều khiển xe mô tô đến gần nói chuyện và hỏi mua được của người đàn ông

đó 02 viên Hồng phiến và một gói Heroine với giá 500.000VNĐ. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu số ma túy vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về phòng trọ. Đến 17 giờ 20' cùng ngày, T đang ở phòng trọ thấy tổ công tác Công an xã M, Sông Mã đến để kiểm tra công tác lưu trú, tạm trú, T đã lấy gói ma túy trong túi quần vớt ra giường ngủ thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 07 tháng 01 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 91; khoản 4 Điều 98 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 12 đến 16 tháng tù. Bị cáo là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế, có chứng nhận hộ nghèo nên được miễn hình phạt bổ sung (là phạt tiền) và án phí, vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa trình bày: Việc trừng trị bị cáo là cần thiết, nhưng do bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội, có nhân thân tốt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất. Đây là hình phạt thể hiện sự nghiêm khắc của pháp luật, vừa thể hiện sự trừng phạt mang tính giáo dục, vừa thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành người có ích cho xã hội.

Người bào chữa, bị cáo, người đại diện bị cáo không có ý kiến tranh luận, sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh:

- Ngày 10/11/2020, tổ công tác Công an xã M, Sông Mã làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Lò Văn T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Cụ thể: Loại Methamphetamine, khối lượng 0,18 gam; loại Heroine 0,04 gam. Tổng khối lượng ma túy là 0,22 gam. Mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

- Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; phù hợp nội dung, tội danh bản Cáo trạng; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới.

Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Lò Văn T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng; tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được pháp luật quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo được hưởng. Đặc biệt, khi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 04 tháng, (thuộc trường hợp người từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi phạm tội) quy định tại chương XII - Về những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội của Bộ luật hình sự. Do vậy, bị cáo sẽ được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

[5] Về vấn đề khác liên quan:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực xã Huổi Một, huyện Sông Mã. Do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan Điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Đối với ông Lương Văn T (chủ nhà trọ), không có yêu cầu bị cáo trả tiền thuê trọ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade BKS 26B2- 30317 tạm giữ trong vụ án, xác định được là tài sản hợp pháp của Lò Văn N (anh ruột bị cáo). Ngày 10/11/2020 T mượn chiếc xe mô tô sử dụng đi mua ma túy anh Ngoan không biết. Qua kết quả tra cứu chiếc xe mô tô không phải là vật chứng trong vụ án khác nên Cơ quan CSĐT đã trao trả cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[6] Vật chứng của vụ án còn lại gồm: 0,10gam Methamphetamine; 02 mảnh túi nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đều là vật cấm lưu hành, cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc gia đình hộ nghèo (có giấy chứng nhận) nên được miễn hình phạt bổ sung (là phạt tiền) và án phí.

[8] Về đề xuất mức án của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 90; 91; khoản 4 Điều 98 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Lò Văn T 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 11/11/2020.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu để tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì thư do bưu điện Việt nam phát hành, đã niêm phong kín. Bên trong chứa: 02 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

- Phong bì niêm phong mẫu gửi giám định đã bóc mở + chất bột màu hồng không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,10gam. Được đựng trong 01 (một) phong bì thư do bưu điện Việt nam phát hành, đã niêm phong kín.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 16 ngày 07/01/2021 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; những người đại diện bị cáo; người bào chữa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 05/02/2021.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKS huyện;
- Thị hành án hình sự;
- Thị hành án dân sự;
- Bị cáo; người có QL,NV liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lường Văn Quyết

